

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2018/HS-ST

Ngày 19 - 7 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Đình Bàn;

Bà Nguyễn Thị Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa: Ông Đào Quang Soạn, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2018, tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2018/TLST- HS ngày 14 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Cao Thị H, sinh năm 1991, tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Phố AP, phường H H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Văn K (đã chết) và bà Đỗ Thị P; chồng: Nguyễn Văn C (đã ly hôn) con: 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/3/2018 – 14/3/2018, bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 05/3/2018, Cao Thị H nhận được điện thoại của P ở phường ĐT, thành phố V, P rủ H đi mua ma túy đá về để cùng nhau sử dụng, H đồng ý. P bảo H đến đầu ngõ 33, đường Hùng Vương, phường T để P đưa tiền cho H đi mua ma túy. Sau đó H đi bộ đến điểm hẹn gặp P, khi gặp nhau P đưa cho H số tiền 1.400.000đ và bảo H đi mua 1 gam ma túy đá (Methamphetamine), H bảo P đưa thêm 200.000đ để thuê xe taxi đi mua ma túy, P đồng ý và đưa thêm cho H 200.000đ, tổng cộng P đưa cho H số tiền

1.600.000đ. H cầm tiền P đưa và bắt xe taxi đi lên cổng chùa Tây Thiên thuộc xã ĐĐ, huyện TĐ, H gặp một nam thanh niên tên thường gọi là “Cu” và hỏi mua 1 gam ma túy đá với giá 1.200.000đ; người nam giới này đưa cho H một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, H cầm vỏ bao thuốc lá và mở ra xem thì thấy bên trong có một gói nilon có các hạt tinh thể dạng đá là ma túy đá (Methamphetamine). H đút vỏ bao thuốc lá bên trong có ma túy đá vào trong túi xách giả da màu hồng và gọi xe taxi đi về ngõ 33, đường Hùng Vương, phường ĐT gặp P. Khi H đang đứng đợi P ở đầu ngõ 33 thì bị Công an phường ĐT tiến hành kiểm tra hành chính đối với H phát hiện trong túi xách giả da màu hồng H đang đeo trên người có một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 01 gói nilon nhỏ chứa các hạt tinh thể dạng đá, H khai nhận đó là ma túy đá của H cất giấu để sử dụng.

Tang vật thu giữ: 01 túi xách giả da màu hồng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 01 gói nilon nhỏ chứa các hạt tinh thể dạng đá được niêm phong ký hiệu A1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel đã cũ; số tiền 725.000đ.

Ngày 05/3/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với 01 gói nilon bên trong chứa hạt tinh thể dạng đá được niêm phong ký hiệu A1.

Tại Kết luận giám định số 310, kết luận: *“Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,7321g (Không phẩy bảy ba hai một gam, không kể bao bì). Khối lượng Methamphetamine có trong 0,7321g mẫu là 0,4561g (Không phẩy bốn năm sáu một gam). Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm A1= 0,4511 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói”*.

Về nguồn gốc số ma túy: H khai nhận mua ma túy của một người nam giới tên “Cu”. H không biết rõ họ, tên, năm sinh, nơi cư trú của người nam giới tên “Cu”, chỉ xác định được người này khoảng 20 tuổi, dáng người gầy. Quá trình điều tra, Cơ quan Công an đã tiến hành xác minh tại Công an xã ĐĐ nhưng chưa xác định được người nam giới tên “Cu” có đặc điểm theo mô tả của H. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra bị cáo H khai nhận: Khi đi mua ma túy bị cáo đi xe taxi từ V lên xã ĐĐ, huyện TĐ thanh toán hết 200.000đ, khi đi về bị cáo đi xe taxi từ xã ĐĐ, huyện TĐ về V hết 200.000đ. Tổng cộng là 400.000đ, H sử dụng số tiền do P đưa cho để trả tiền taxi.

Tại Cáo trạng số: 72/CT-VKSND VY ngày 13/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Cao Thị H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo Cao Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (bút lục từ 54- 65).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Cao Thị H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy: 0,4511 gam ma túy Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói được niêm phong hoàn trả sau giám định; đối với 01 túi xách và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long là công cụ bị cáo dùng để đựng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy; Trả lại cho bị cáo H số tiền 725.000đ nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel do chưa làm rõ hành vi của P nên cần tạm giữ chiếc điện thoại trên để điều tra xử lý theo pháp luật.

Bị cáo Cao Thị H không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Cao Thị H tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 5/3/2018 tại khu vực đầu ngõ 33, đường Hùng Vương, phường DT, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Cao Thị H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường T làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính, lập biên bản thu giữ trên người H 01 gói ma túy nhỏ bên trong có 0,7321 gam các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, qua giám định có ma túy Methamphetamine, trọng lượng Methamphetamine trong mẫu vật thu giữ là 0,4561 gam.

Hành vi nêu trên của Cao Thị H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c. ...Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 5 năm nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngoài ra bị cáo có giấy xác nhận khuyết tật về vận động (ngày 25/9/2013) và đang được hưởng trợ cấp xã hội là 585.000đ/ tháng. Hiện nay trên địa bàn thành phố V các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Đối với người có liên quan và hành vi có liên quan trong vụ án: Đối với người tên P theo bị cáo H khai nhận: P là bạn nghiện, ngày 5/3/2018 P rủ rê và đưa tiền cho H để đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, H chỉ biết P con ông T nhà ở tổ dân phố ĐQ, Phường ĐT. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã xác

minh tại tổ dân phố Đông Quý, phường ĐT được biết có người phụ nữ tên là Phan Kim P, sinh năm 1990 có bố là Phan Công T, mẹ là Nguyễn Thị A, cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập P để làm việc xác định hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng P không có mặt tại địa phương, không xác định được P đi đâu, làm gì. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật; đối với người lái xe taxi đưa H lên cổng chùa Tây Thiên để mua ma túy và người lái xe taxi đưa H từ cổng chùa Tây Thiên quay về ngõ 33 đường Hùng Vương, phường ĐT để gặp P, theo H khai nhận là bị cáo bắt xe dọc đường, không nhớ loại xe gì, không nhớ biển kiểm soát của xe nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ ... Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp, điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với mẫu vật cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định gồm 0,4511 gam ma túy Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 túi xách và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long là công cụ bị cáo dùng để đựng ma túy sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 725.000đ thu giữ của bị cáo H, quá trình điều tra xác định là tiền do bị cáo lao động hợp pháp mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo H nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là tài sản của H, ngày 5/3/2018 H sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với P đi mua ma túy về sử dụng. Quá trình điều tra do chưa điều tra làm rõ hành vi của Phan Kim P, do vậy cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại này để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Cao Thị H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 05/3/2018 đến ngày 14/3/2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,4511 gam ma túy Methamphetamine và toàn bộ bao gói; 01 túi xách màu hồng đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.

Trả lại cho bị cáo Cao Thị H số tiền 725.000đ nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Cao Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án V;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Đường

01 phong bì niêm phong chất ma túy theo đúng thủ tục pháp luật Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định. Đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel đã cũ, đã qua sử dụng thu giữ của H, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là tài sản của H, ngày 5/3/2018 H sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với P đi mua ma túy về sử dụng. Quá trình điều tra do chưa điều tra làm rõ hành vi của Phan Kim P, do vậy cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại này để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 túi xách giả da màu hồng đã cũ thu giữ của H. Quá trình điều tra xác định là tài sản của H, ngày 5/3/2018 H sử dụng chiếc túi xách để cất dấu ma túy hiện không còn giá trị sử dụng. Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, thu giữ của H: Quá trình điều tra xác định H dùng vỏ bao thuốc lá này để cất dấu ma túy. Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 725.000đ thu giữ của H ngày 5/3/2018, quá trình điều tra xác định là tiền do H lao động hợp pháp mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội. Đề nghị trả lại cho H nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 05/3/2018, Cao Thị H- Sinh năm 1991 đang ở nhà của mình ở phố An Phú, phường Hội Hợp, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc thì nhận được điện thoại của nữ giới tên P nhà ở phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Qua nói chuyện điện thoại P rủ H đi mua ma túy đá để về cả hai cùng sử dụng, H đồng ý. P bảo H đến đầu ngõ 33, đường Hùng Vương, phường T để P đưa tiền cho H đi mua ma túy. Sau đó H tắt điện thoại rồi đi bộ một mình đến địa điểm hẹn với P, khi gặp nhau P đưa cho H số tiền 1.400.000đ và bảo H đi mua 1 gam ma túy đá (Methamphetamine), H bảo P đưa thêm 200.000đ để thuê xe taxi đi mua ma túy, P đồng ý và đưa thêm cho H 200.000đ, tổng cộng P đưa cho H số tiền 1.600.000đ. H cầm tiền P đưa và bắt một chiếc xe taxi dọc đường, theo H khai không nhớ hãng xe và biển số xe taxi, đi lên công chùa Tây Thiên thuộc xã Đại Đình, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại đây H gặp một nam thanh niên tên thường gọi là “Cu” (H không biết rõ họ tên đầy đủ, nơi ở, năm sinh của Cu) và hỏi mua của nam giới tên “Cu” 1gam ma túy đá với giá 1.200.000đ; Nam giới tên “Cu” đưa cho H một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và bảo ma túy đá để trong đó, H cầm vỏ bao thuốc lá và mở ra xem thì thấy bên trong có một gói nilon có các hạt tinh thể dạng đá là ma túy đá (Methamphetamine). H đút vỏ bao thuốc lá bên trong có ma túy đá vào trong túi xách giả da màu hồng đang đeo trên người sau đó gọi một chiếc taxi gần cổng chùa Tây Thiên (H không nhớ hãng xe và biển số xe taxi) quay về ngõ 33 gặp P. Quá trình điều tra H khai nhận khi đi xe taxi từ V lên Đại Đình, Tam Đảo để mua ma túy thanh toán cước xe taxi hết 200.000đ, khi từ Đại Đình, Tam Đảo về V H cũng đi taxi hết 200.000đ. Tổng cộng là 400.000đ, H sử dụng số tiền do P đưa cho để trả tiền taxi. Khi H đang đứng một mình đợi P ở đầu ngõ 33 thì bị Công an phường T tiến hành kiểm tra hành chính đối với H phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản sự việc đối với Cao Thị H. Quá trình kiểm tra, lập biên bản sự việc tổ công tác phát hiện trong túi xách giả da màu hồng H đang đeo trên người có một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 01 gói nilon nhỏ chứa các hạt tinh thể dạng đá, H khai nhận đó là ma túy đá của H cất giấu để sử dụng được niêm phong theo thủ tục pháp luật ký hiệu A1. Ngoài ra Cơ quan Công an còn

thu giữ của H 01 túi xách giả da màu hồng, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel đã cũ và số tiền 725.000đ, theo H khai nhận, H tàng trữ toàn bộ số ma túy trên mục đích để sử dụng cho bản thân (bút lục số 26,27, từ số 94 đến số 103).

Ngày 05/3/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố V đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 207 trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự (PC54)- Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với 01 gói nilon bên trong chứa hạt tinh thể dạng đá Cơ quan Công an thu giữ của Cao Thị H được niêm phong ký hiệu A1 (bút lục số 29,30).

Ngày 06/3/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định số 310, kết luận: “ *Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,7321g(Không phải bảy ba hai một gam, không kể bao bì). Khối lượng Methamphetamine có trong 0,7321g mẫu là 0,4561g(Không phải bốn năm sáu một gam).*

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm A1=0,4511gam mẫu cùng toàn bộ bao gói” (bút lục số 33).

Quá trình điều tra, Cao Thị H khai nhận nguồn gốc ma túy: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 5/3/2018 sau khi trao đổi với P về việc mua ma túy để cùng sử dụng, H thuê xe taxi rồi đi một mình đến cổng chùa Tây Thiên thuộc xã Đại Đình, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm gặp một người nam giới tên “Cu” là bạn bè quen biết ngoài xã hội để mua ma túy. Sau khi mua được ma túy H quay lại ngõ 33 để gặp P, khi H đang đứng chờ P để cùng nhau đi sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Công an phát hiện thu giữ. Theo H khai nhận: H không biết rõ họ, tên, năm sinh và địa chỉ nơi cư trú chính xác của người nam giới tên “Cu”, chỉ xác định được người này khoảng 20 tuổi, dáng người gầy. Đồng thời trong quá trình điều tra, Cơ quan Công an đã tiến hành xác minh tại Công an xã Đại Đình nhưng chưa xác định được người nam giới tên “Cu” có đặc điểm theo mô tả của H. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ tên P theo H khai nhận: P là bạn nghiện quen biết ngoài xã hội, ngày 5/3/2018 P rủ rê và đưa tiền cho H để đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng, H không biết rõ họ, tên đệm, năm sinh của P, H chỉ biết P con ông

Tiền nhà ở tổ dân phố Đông Quý, Phường T. Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại tổ dân phố Đông Quý, phường T thì được biết tại địa bàn có người phụ nữ tên là Phan Kim P- Sinh năm 1990 có bố là Phan Công Tiến, mẹ là Nguyễn Thị An, cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập P để làm việc xác định hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy theo lời khai của Cao Thị H nhưng hiện tại P không có mặt tại địa phương, không xác định được P đi đâu, làm gì. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người lái xe taxi đưa H lên cổng chùa Tây Thiên để mua ma túy và người lái xe taxi đưa H từ cổng chùa Tây Thiên quay về ngõ 33 để gặp P, theo H khai nhận là H bắt xe dọc đường, không nhớ loại xe gì, không nhớ BKS của xe nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với vật chứng của vụ án:

-01 phong bì niêm phong chất ma túy theo đúng thủ tục pháp luật Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định. Đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel đã cũ, đã qua sử dụng thu giữ của H, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là tài sản của H, ngày 5/3/2018 H sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với P đi mua ma túy về sử dụng. Quá trình điều tra do chưa điều tra làm rõ hành vi của Phan Kim P, do vậy cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại này để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 túi xách giả da màu hồng đã cũ thu giữ của H. Quá trình điều tra xác định là tài sản của H, ngày 5/3/2018 H sử dụng chiếc túi xách để cất dấu ma túy hiện không còn giá trị sử dụng. Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, thu giữ của H: Quá trình điều tra xác định H dùng vỏ bao thuốc lá này để cất dấu ma túy. Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 725.000đ thu giữ của H ngày 5/3/2018, quá trình điều tra xác định là tiền do H lao động hợp pháp mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội. Đề nghị trả lại cho H nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Từ tình tiết, chứng cứ nêu trên

KẾT LUẬN

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 5/3/2018 ngày 29/01/2018 tại khu vực đầu ngõ 33, đường Hùng Vương , phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Cao Thị H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường T làm nhiệm vụ tại khu vực trên kiểm tra hành chính, lập biên bản sự việc, thu giữ trên người H 01 gói ma túy nhỏ bên trong có 0,7321 gam các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, qua giám định có ma túy Methamphetamine, trọng lượng Methamphetamine trong mẫu vật thu giữ là 0,4561 gam.

Hành vi nêu trên của Cao Thị H là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự.

Căn cứ vào tài liệu điều tra và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở truy tố bị can có lý lịch sau đây:

LÝ LỊCH BỊ CAN

Họ và tên: Cao Thị H- sinh ngày 30/5/1991, giới tính: Nữ.

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Phố An Phú, phường Hội Hợp, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Dân tộc: Kinh - Quốc tịch: Việt Nam - Tôn giáo: Không.

- Văn hóa: 11/12 - Nghề nghiệp: Không - Đoàn thể: Không.

- Bố đẻ: Cao Văn Kỳ- Sinh năm 1960 (Đã chết).

- Mẹ đẻ: Đỗ Thị P - Sinh năm 1963. Hiện ở phố An Phú, phường Hội Hợp, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Chồng: Nguyễn Văn Công- Sinh năm 1990 (đã ly hôn).

- Con: Có 2 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012.

- Anh chị em ruột: Có 03 người, bị can là con thứ ba trong gia đình.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can Cao Thị H đang thực hiện Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 37 ngày 14/3/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V kể từ ngày 14/3/2018.

Hành vi nêu trên của Cao Thị H đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c. ...Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Truy tố ra trước Toà án nhân dân thành phố V để xét xử bị can Cao Thị H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về xử lý tang tài vật:

Áp dụng khoản 1 điều 47 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,4511 gam ma túy Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói được niêm phong hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long (đặc điểm như biên bản thu giữ của Cơ quan điều tra) là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại số tiền 725.000đ thu giữ của Cao Thị H không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

